TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.T TỈNH. H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2019/QĐST-HNGĐ	*...., ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Nguyễn Thanh S**
Địa chỉ: 26 đường P, phường B, Tp. T.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **Nguyễn Thị Kiều D**
Địa chỉ: 26 đường P, phường B, Tp. T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải , đối thoại thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Thanh S** và bà **Nguyễn Thị Kiều D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông S và bà D không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông S và bà D không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Ông Nguyễn Thanh S tự nguyện nộp án phí thay bà D nên ông S phải nộp tổng cộng 300.000đ án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền

300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010729 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Ông S đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
- Chi cục thi hành án Dân sự Tp. T;
- UBND phường N – Tp. T,
Giấy chứng nhận kết hôn số 127 ngày 29/8/2005;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

Đào Dương Thị Phương Dung